TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:13/2023/HSST
Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nghị và ông Hà Đức Trưởng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Tân Khải Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978; Nơi sinh: Tại huyện T, tỉnh P. Nơi ĐKNKTT: Khu L, xã T, huyện T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch; Việt Nam.
Con ông: Nguyễn Chí T (Đã chết); Con bà: Trần Thị C, sinh năm1940;
Vợ: Hà Thị N (đã ly hôn);
Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007).
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Năm 2008 tại bản án số: 13/2008/HSST ngày 24/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh P xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 06/02/2023 đến ngày 09/02/2023 chuyển tạm giam (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm Mịn 1, xã Mỹ Thuận, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Bùi Đức D** –Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/02/2023 Hoàng Văn C, trú

quán: Khu Mịn 1, xã M, huyện T, tỉnh P do có nhu cầu sử dụng chất ma túy (Heroine) C đi từ nhà mình lên nhà Nguyễn Tiến Đ, trú quán: Khu L, xã T, huyện T, tỉnh P gặp nhau C hỏi Đ "Bán cho em hai trăm" ý là mua ma túy (Heroine) với số tiền 200.000đ? Đ nói "Không có" rồi Đ đi vào nhà, C đi ra cổng để về thì Đ mở cửa đi ra đưa cho C 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, xác định là ma tuý (Heroine) C đưa cho Đ 200.000đ. C cầm gói ma túy về đến khu Tân An, xã T, huyện T sử dụng bằng hình thức hít ma tuý qua đường hô hấp vào cơ thể. Trong quá trình đang sử dụng ma tuý thì C bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T phát hiện. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong bám dính chất bột màu trắng (niêm phong trong phong bì đánh số 01), đưa C về trụ sở Cơ quan CSĐT - Công an huyện T để làm rõ. Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, tỉnh P. Hoàng Văn C khai nhận nguồn ma tuý vừa sử dụng là mua của Nguyễn Tiến Đ.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an huyện T triệu tập Nguyễn Tiến Đ lên Cơ quan CSĐT- Công an huyện T làm rõ việc mua bán Heroine giữa Đ và C. Đ thừa nhận có bán 01 gói Heroine với giá 200.000đ cho C, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến Đ. Quá trình khám xét thu giữ tại dưới đệm giường ngủ tại phòng khách nhà Đ có 01 gói giấy màu trắng hai mặt có dòng kẻ bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong trong phòng bì đánh số 02). Đ khai nhận là ma túy (Heroine) mua về để bán nhưng chưa bán được.

Ngày 06/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 17 đối với vật chứng đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 222/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: "Chất bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy niêm phong trong phong bì số 01 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Chất bột màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy niêm phong trong phong bì số 02 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Có khối lượng là 0,045 gam. *Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.*"

Ngày 09/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Nguyễn Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đ khai số ma túy của Đ bán cho Hoàng Văn C và số ma túy thu giữ tại nhà Đ là do Đ mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Đèo Khế, xã Th, huyện T, tỉnh P với giá 200.000đ về để bán lẻ kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TS, ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 36 (ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của Nguyễn Tiến Đ bán ma túy cho Hoàng Văn C.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy số PSA3 105037 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm phong trả lại 0,015 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định, 01 bì giấy niên phong số PS3A 10538 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niên phong hoàn trả toàn bộ bao gói gửi đến giám định, 01 que tét nhanh phát hiện chất ma túy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng không oan sai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, cho Bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T; của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực

hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đó là: Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 05/02/2023 tại nơi ở của Nguyễn Tiến Đ có hành vi bán 01 gói ma túy (Heroin) với giá 200.000đ cho Hoàng Văn C ở khu Mịn 1, xã Mỹ Thuận, huyện T, tỉnh P, cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an huyện T khám xét khẩn cấp thu giữ dưới đệm giường ngủ tại phòng khách nhà Đ 01 gói ma túy (Heroin). Theo kết luận giám định số: 222/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: "Chất bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy niêm phong trong phong bì số 01 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy niêm phong trong phong bì số 02 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,045 gam". Mục đích Đ mua ma tuý về, sau đó chia lẻ bán kiếm lời.

[3] Về lỗi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội với lỗi cố ý, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện đến cùng do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án: Là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Thấy trước được tác hại của ma túy Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán,vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy. Ma túy gây ra các tệ nạn xã hội khác làm mất trật tự trị an xã hội như: Trộm cắp, cướp của, giết người làm cho những người nghiện chết vì ma túy, vào tù vì ma túy, làm cho nhiều gia đình tan nát, lâm vào cảnh khốn cùng bởi ma túy. Bị cáo Ba đã nhận thức được tác hại của ma túy, vậy mà cố tình coi thường pháp luật mua bán ma túy để kiếm lời. Do đó, cần phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho những ai đã và đang có ý định mua bán, sử dụng ma túy.

[5] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu năm 2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh P xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng xử phạt bị cáo theo mức đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo Đ thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 09/3/2023 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, tỉnh P thể hiện bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn C mua ma túy tại nhà ở của Nguyễn Tiến Đ về sử dụng nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Đ mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Đèo Khế, xã Th, huyện T, tỉnh P trong quá trình Điều tra vụ án chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000đ của Nguyễn Tiến Đ bán ma túy cho Hoàng Văn C cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bì giấy số PSA3 105037 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm phong trả lại 0,015 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định, 01 bì giấy niên phong số PS3A 105038 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niên phong hoàn trả toàn bộ bao gói gửi đến giám định, 01 que tét nhanh phát hiện chất ma túy bằng nước tiểu cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì *các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ kết tội, tội danh:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tiền Đ.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn Đ) của Nguyễn Tiến Đ bán ma túy cho Hoàng Văn C để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy số PSA3 105037 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm phong trả lại 0,015 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định, 01 bì giấy niên phong số PS3A 10538 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niên phong hoàn trả toàn bộ bao gói gửi đến giám định, 01 que tét nhanh

phát hiện chất ma túy bằng nước tiểu.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà cấp trên xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết C khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS ND tỉnh;
- VKS ND huyện;
- Công an huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T; huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí